

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1308/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Trần Thế T, sinh năm X; địa chỉ: Số I đường D, Phường U, quận B, Thành phố H.

2. Bà Nguyễn Thị Đoan T, sinh năm Y; địa chỉ: Số P đường L, Phường M, quận G, Thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Hôn nhân giữa ông Trần Thế T và bà Nguyễn Thị Đoan T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số U, quyển số R của Ủy ban nhân dân Phường Z, quận B, Thành phố H cấp ngày Z/V/B.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 31/8/2022 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12/9/2022, ông Trần Thế T và bà Nguyễn Thị Đoan T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, bà Nguyễn Thị Đoan T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Trần Ngọc H, sinh ngày T/R/E và Trần Nhã U, sinh ngày G/H/J, hàng tháng ông Trần Thế T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 5.000.000 đồng/tháng (2.500.000 đồng/trẻ/tháng) cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi. Bắt đầu thi hành từ tháng 09/2022 và hai bên thỏa thuận về việc không chia tài sản.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông Trần Thế T và bà Nguyễn Thị Đoan T thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc

không chia tài sản chung; việc trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Trần Thế T và bà Nguyễn Thị Đoan T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số U, quyền số R của Ủy ban nhân dân Phường Z, quận B, Thành phố H cấp ngày Z/V/B hết hiệu lực.

- Về con chung: Có 02 con chung là Trần Ngọc H, sinh ngày T/R/E và Trần Nhã U, sinh ngày G/H/J.

Bà Nguyễn Thị Đoan T là người trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Trần Ngọc H, sinh ngày T/R/E và Trần Nhã U, sinh ngày G/H/J, hàng tháng ông Trần Thế T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 5.000.000đồng/tháng (2.500.000 đồng/trẻ/tháng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Bắt đầu thi hành từ tháng 09/2022.

Ông Trần Thế T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Thế T và bà Nguyễn Thị Đoan T phải chịu lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số: AA/2021/0049164

ngày 05/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận :***

- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp;
- UBND nơi thực hiện ĐKKH;
- Chi cục THADS Q.Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Huệ**